



mó fǎ

魔法

Noun · magic

Example Sentences

zhè shì mó fǎ
这是魔法。

This is magic.

tā shēng chēng zhǎng wò le yì zhǒng gǔ lǎo de mó fǎ néng zhì yù wán jí
他声称掌握了一种古老的魔法，能治愈顽疾。

He claims to have mastered an ancient magic that can cure stubborn illnesses.

tóng huà gù shì lǐ yǒu hěn duō mó fǎ
童话故事里有很多魔法。

There is a lot of magic in fairy tales.

Trace each character, then write the word on your own.

魔	魔	魔	魔	魔	魔	魔	魔	魔	魔	魔
魔	魔	魔	魔	魔	魔	魔	魔	魔	魔	魔
魔										

法	法	法	法	法	法	法	法	法	法	法